| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**TH PHỐ BẾN TRE**<br>TỈNH BẾN TRE | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do –Hạnh phúc** |
| Số:**155**/2019/QĐST- HNGĐ | *Bến Tre, ngày 29 tháng 5 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:191/2019/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2019 về việc " Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Minh T, sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp B, xã Đ, huyện B, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1978.

Địa chỉ: khu phố B, phường 6, Thành phố B, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải Th ngày 21 tháng 5 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải Th, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Hôn nhân: Chị Trương Thị Minh T và anh Nguyễn Ngọc Th thuận tình ly hôn.

**2.**Về con chung:có 02 con chung tên Nguyễn Trường H 27/2/2014, Nguyễn Ngọc Diễm M 29/2/2016 hiện đang sống với chị T. Chị T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, anh Th cấp dưỡng theo khả năng.

Anh Th được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung : hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.
- Nợ chung : nợ chung không có.

**3.** Án phí hôn nhân: Chị Trương Thị Minh T tự nguyện chịu nên phải nộp 150.000 đồng ( *một trăm năm mươi ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền

tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002641 ngày 03/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Th phố Bến Tre, chị T nhận lại 150.000 (*một trăm  năm mươi ngàn đồng*).

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh Bến Tre;*
*- VKSND Th phố Bến Tre;*
*- Chi cục THADS Th phố Bến Tre;*
*- UBND phường,xã*
*- Các đương sự;*
*- Lưu: Hồ sơ, VP.*

**Thẩm Phán**

***( đã ký)***

**Nguyễn Thanh Lan**